

SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP  
BỆNH VIỆN ĐA KHOA SA ĐÉC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BVĐKSD-TCCB

Sa Đéc, ngày tháng 01 năm 2026

V/v cập nhật danh sách người  
hành nghề tại cơ sở khám bệnh,  
chữa bệnh

Kính gửi: Sở Y tế Đồng Tháp

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của  
Chính phủ về quy định một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc báo cáo tăng mới 05 (năm) nhân sự hành nghề  
khám bệnh chữa bệnh và 01 (một) nhân sự thay đổi Chứng chỉ hành nghề thành  
Giấy phép hành nghề.

Kính đề nghị Sở Y tế đăng tải cập nhật danh sách người hành nghề khám  
bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc lên Cổng thông tin điện tử của  
Sở Y tế theo quy định.

(Danh sách cụ thể đính kèm)

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng KHTH;
- Lưu: VT, TCCB. Hang.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Thanh Tùng**

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

(Kèm theo Công văn số /BVĐKSD-TCCB ngày tháng 01 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc)

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **BỆNH VIỆN ĐA KHOA SA ĐÉC**
- Địa chỉ: số 153 Đường Nguyễn Sinh Sắc, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
- Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ/ngày (Từ 07 giờ sáng hôm nay tới 07 giờ sáng hôm sau); 07 ngày/tuần
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên             | Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh          | Vị trí chuyên môn                                           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-----------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Trần Thanh Tùng       | 0001972/ĐT-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản hoặc khám bệnh chữa bệnh ngoại khoa | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Giám đốc/Bác sĩ CKII<br>Người phụ trách chuyên môn kỹ thuật |                                                                          |         |
| 2   | Nguyễn Công Bằng      | 000318/ĐT-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Giám đốc<br>Bác sĩ CKII                                 |                                                                          |         |
| 3   | Ngô Văn Thuyền        | 0002068/ĐT-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Giám đốc<br>Bác sĩ CKII                                 |                                                                          |         |
| 4   | Trần Minh Dũng Hưng   | 0001951/ĐT-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa (Điều hành)<br>Bác sĩ CKI                   |                                                                          |         |
| 5   | Nguy Minh Mẫn         | 0004204/ĐT-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI                               |                                                                          |         |
| 6   | La Tất Thành          | 000263/ĐT-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Thạc sĩ Bác sĩ                                              |                                                                          |         |
| 7   | Vũ Hoàng Hiếu Thảo    | 08621/ĐT-CCHN                                  | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                                             |                                                                          |         |
| 8   | Trương Phan Như Quỳnh | 09136/ĐT-CCHN                                  | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                                             |                                                                          |         |

|    |                         |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                                        |  |  |
|----|-------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|--|--|
| 9  | Nguyễn Hữu Nhân         | 09141/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 10 | Ngô Thị Hồng Trâm       | 2533/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân điều dưỡng<br>(ĐD trưởng khoa) |  |  |
| 11 | Lê Nguyễn Quốc Trường   | 000517/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng                     |  |  |
| 12 | Nguyễn Thị Diễm Hương   | 0004312/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng                     |  |  |
| 13 | Hồng Trần Minh Thu      | 6992/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng                     |  |  |
| 14 | Ngô Thị Bích Phượng     | 0002421/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng                     |  |  |
| 15 | Nguyễn Thị Thanh Hiếu   | 000267/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 16 | Lý Hồng Hạnh            | 02376/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 17 | Trần Ngọc Bảo Trân      | 6455/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 18 | Nguyễn Trần Vũ Tường Vi | 6456/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |

|    |                    |                |                                                                                                                                                  |                                                                     |                     |  |  |
|----|--------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------|--|--|
| 19 | Lê Ngọc Ngân       | 02418/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 20 | Nguyễn Thị Nhớ     | 000269/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 21 | Lâm Thị Xuân Thảo  | 000268/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 22 | Bùi Nguyễn         | 7346/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 23 | Mai Vũ Pháp        | 005337/ST-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 24 | Đặng Thị Thúy Hằng | 6996/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 25 | Nguyễn Kiều Loan   | 08719/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 26 | Đặng Thiên Nhựt    | 000577/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 27 | Trang Thị Ánh Mai  | 000553/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:01 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 28 | Võ Hoàng Trúc Ly   | 02598/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |

|    |                       |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                                             |  |  |
|----|-----------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--|--|
| 29 | Ngô Trọng Hữu         | 02406/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                         |  |  |
| 30 | Võ Trọng Tín          | 000352/ĐT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh                                                                                              | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI                   |  |  |
| 31 | Lê Văn Niên           | 0000291/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp;<br>Bổ sung Chuyên khoa Xquang                                                                     | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa Bác sĩ CKI                  |  |  |
| 32 | Huỳnh Anh Thư         | 02464/ĐT-CCHN   | Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh                                                                                                                 | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Hình ảnh y học<br>(KTV trưởng khoa) |  |  |
| 33 | Nguyễn Thị Cẩm Tú     | 7070/ĐT-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                             |  |  |
| 34 | Võ Phúc Thịnh         | 08528/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                             |  |  |
| 35 | Nguyễn Huỳnh Như      | 08940/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                             |  |  |
| 36 | Dur Trần Tiến Phát    | 000020/ĐT-GPHN  | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                             |  |  |
| 37 | Phan Danh Phận        | 2463/ĐT-CCHN    | Kỹ thuật viên hình ảnh y học                                                                                                                     | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Hình ảnh y học                      |  |  |
| 38 | Nguyễn Thanh Tâm      | 000246/ĐT-GPHN  | Hình ảnh y học                                                                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Hình ảnh y học                      |  |  |
| 39 | Nguyễn Phước Đạt      | 005174/ĐT-CCHN  | Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh                                                                                                                 | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hình ảnh y học                     |  |  |
| 40 | Đặng Thị Hồng Phượng  | 0002617/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                         |  |  |
| 41 | Nguyễn Ngọc Mai Trang | 004592/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                         |  |  |

|    |                       |                 |                                                                                                                                           |                                                                     |                                        |  |  |
|----|-----------------------|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|--|--|
| 42 | Huỳnh Thị Kim Thủy    | 0002066/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 43 | Hồ Thị Tú             | 0002541/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 44 | Đặng Anh Tấn          | 0002067/ĐT-CCHN | Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh                                                                                                          | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trung cấp Hình ảnh y học               |  |  |
| 45 | Nguyễn Thanh Sơn      | 0002351/ĐT-CCHN | Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh                                                                                                          | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Y sĩ                                   |  |  |
| 46 | Châu Kim Phụng        | 000225/ĐT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi                                                                                                      | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trưởng khoa<br>Thạc sĩ Bác sĩ          |  |  |
| 47 | Phạm Hoàng Trung      | 000258/ĐT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp                                                                                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trưởng khoa<br>Thạc sĩ Bác sĩ          |  |  |
| 48 | Hà Minh Quý           | 000370/ĐT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Bổ sung; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội                                        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI          |  |  |
| 49 | Lê Hoàng Hiếu         | 005374/ĐT-CCHN  | Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa thông thường, không làm thủ thuật chuyên khoa                                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Bác sĩ điều trị     |  |  |
| 50 | Trần Thị Phước        | 0002661/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng<br>(ĐD trưởng khoa) |  |  |
| 51 | Trịnh Thị Lan Anh     | 6407/ĐT-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa                                                                                                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 52 | Lê Nguyễn Trang Thanh | 08487/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa                                                                                                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 53 | Lê Thúy Hằng          | 08683/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa                                                                                                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |

|    |                      |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                     |  |  |
|----|----------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------|--|--|
| 54 | Ngô Thị Kim Son      | 02398/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng  |  |  |
| 55 | Phạm Thị Mạg         | 005017/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng  |  |  |
| 56 | Nguyễn Thị Huyền     | 02404/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng  |  |  |
| 57 | Nguyễn Thị Tuyết Vân | 0002469/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng  |  |  |
| 58 | Trần Kim Quý         | 2677/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng  |  |  |
| 59 | Võ Văn Bảo           | 000251/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng  |  |  |
| 60 | Trần Thị Diễm        | 02509/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 61 | Huỳnh Thị Thanh Dung | 08721/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 62 | Hồ Thị Hương Dương   | 000250/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |

|    |                       |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                     |  |  |
|----|-----------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------|--|--|
| 63 | Hồ Thị Kim Khoa       | 0003338/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 64 | Phan Cao Phước        | 000256/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 65 | Nguyễn Thị Lan Phương | 0004064/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 66 | Hà Thị Cẩm Sang       | 05023/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 67 | Võ Thị Yến Ngọc       | 000255/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 68 | Trần Thị Hồng Thắm    | 02373/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 69 | Nguyễn Minh Thiện     | 02487/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 70 | Trần Thị Ngọc Tú      | 02663/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 71 | Nguyễn Thanh Thái     | 000262/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 72 | Lê Thị Mỹ Tiên        | 03334/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |

|    |                    |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                                            |  |  |
|----|--------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--|--|
| 73 | Phạm Ngọc Anh      | 6970/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                        |  |  |
| 74 | Võ Thị Ngọc Diễm   | 02768/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                        |  |  |
| 75 | Lê Thị Ngọc Yến    | 02597/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                        |  |  |
| 76 | Nguyễn Thanh Hải   | 000284/ĐT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi                                                                                                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa (Điều hành)<br>Bác sĩ CKII |  |  |
| 77 | Hà Kim Anh         | 6799/ĐT-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI              |  |  |
| 78 | Võ Thị Thanh Thảo  | 3323/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng<br>(ĐD trưởng khoa)     |  |  |
| 79 | Lương Trung Hậu    | 000394/ĐT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội                                                                                                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                                 |  |  |
| 80 | Nguyễn Trang Thanh | 7328/ĐT-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu                                                                 | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                                 |  |  |
| 81 | Lưu Thái Thanh     | 0002613/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh Tâm thần                                            | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                            |  |  |
| 82 | Phan Mai Hồng Diễm | 2379/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng                         |  |  |

|    |                        |                |                                                                                                                                                  |                                                                     |                     |  |  |
|----|------------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------|--|--|
| 83 | Lê Thị Kim Lài         | 02662/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng  |  |  |
| 84 | Nguyễn Ngọc Lưu        | 000249/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng  |  |  |
| 85 | Nguyễn Thị Phương Thảo | 000576/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng  |  |  |
| 86 | Ngô Thị Ngọc Giàu      | 5670/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 87 | Nguyễn Thị Kim Cúc     | 000260/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 88 | Võ Thị Loan            | 02607/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 89 | Trần Thị Tuyết Mai     | 06094/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 90 | Trần Thị Thanh Thủy    | 02344/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 91 | Nguyễn Thị Thu Trang   | 02397/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 92 | Phan Kim Thi           | 02458/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |

|     |                      |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                                       |  |  |
|-----|----------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--|--|
| 93  | Đinh Thị Phương Thảo | 01617/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                   |  |  |
| 94  | Trần Thị Mộng Thùy   | 7101/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                   |  |  |
| 95  | Nguyễn Xuân Mai      | 08227/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                   |  |  |
| 96  | Phạm Thu Thảo        | 02532/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                   |  |  |
| 97  | Trần Thị Thanh Trúc  | 000341/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                   |  |  |
| 98  | Trần Thanh Quyên     | 2368/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trưởng khoa<br>CKI Điều dưỡng         |  |  |
| 99  | Đặng Hoàng Dũ        | 0002390/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Cử nhân Điều dưỡng |  |  |
| 100 | Nguyễn Thanh Hòa     | 005058/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng                    |  |  |
| 101 | Nguyễn Minh Đức      | 05616/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng                    |  |  |

|     |                        |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                                        |  |  |
|-----|------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|--|--|
| 102 | Hà Phước Bình          | 0002608/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng                     |  |  |
| 103 | Trần Quang Trí         | 0002335/ĐT-CCHN | Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng                                                                                                 | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Kỹ thuật PHCN                 |  |  |
| 104 | Đặng Thanh Phong       | 08439/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 105 | Nguyễn Công Thành      | 000397/ĐT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKII             |  |  |
| 106 | Đặng Thị Ngọc Dung     | 0002417/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân điều dưỡng<br>(ĐD trưởng khoa) |  |  |
| 107 | Nguyễn Thị Kim Hồng    | 0002500/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt                                                                                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                             |  |  |
| 108 | Huỳnh Tuấn Vũ          | 004684/ĐT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt                                                                                                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                             |  |  |
| 109 | Nguyễn Đào Thanh Phong | 08039/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa;<br>Bổ sung: Chuyên khoa Tai Mũi Họng                                                                            | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                             |  |  |
| 110 | Lê Ngọc Hương Giang    | 08049/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                             |  |  |
| 111 | Quan Vĩ Lan            | 6744/ĐT-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt                                                                                                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                             |  |  |
| 112 | Lương Thùy Dương       | 08048/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa;<br>Bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh Tai Mũi Họng                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                             |  |  |
| 113 | Huỳnh Liên             | 08051/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 114 | Trần Văn Bé Giúp       | 08380/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt                                                                                                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |

|     |                      |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                                          |  |  |
|-----|----------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|--|--|
| 115 | Vũ Hoàng Uyên        | 000227/ĐT-GPHN  | Khám bệnh, chữa bệnh Răng Hàm Mặt                                                                                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                          |  |  |
| 116 | Nguyễn Thị Yến Nhi   | 000594/ĐT-GPHN  | Răng Hàm Mặt                                                                                                                                     | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                          |  |  |
| 117 | Nguyễn Minh Thư      | 000440/ĐT-GPHN  | Ngoại khoa                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                          |  |  |
| 118 | Lê Thị Thùy An       | 0002503/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng chuyên ngành Nha khoa |  |  |
| 119 | Phan Trọng Quang     | 000398/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng chuyên ngành Nha khoa |  |  |
| 120 | Trần Thị Tú Hồng     | 0004024/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                      |  |  |
| 121 | Tạ Thị Phương Lài    | 02609/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                      |  |  |
| 122 | Nguyễn Thị Lệ Hằng   | 000257/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                      |  |  |
| 123 | Nguyễn Thị Cẩm Huyền | 08844/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                      |  |  |
| 124 | Nguyễn Thảo Phương   | 000264/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                      |  |  |
| 125 | Phan Thanh Qui       | 04596/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                      |  |  |

|     |                  |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                                        |  |  |
|-----|------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|--|--|
| 126 | Phan Thanh Tuấn  | 0002501/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Kỹ thuật phục hình răng       |  |  |
| 127 | Nguyễn Ngọc Vàng | 000331/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 128 | Mai Văn Thuận    | 0002238/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại hoặc khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chấn thương chỉnh hình                                              | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKII             |  |  |
| 129 | Lê Thanh Tiến    | 0002065/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại<br>Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI          |  |  |
| 130 | Võ Thanh Quyên   | 2545/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân điều dưỡng<br>(ĐD trưởng khoa) |  |  |
| 131 | Mai Quốc Hiền    | 0002459/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại                                                                                                           | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                             |  |  |
| 132 | Nguyễn Văn Đạt   | 08497/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa                                                                                                                  | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 133 | Trương Văn Nhựt  | 08731/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa                                                                                                                  | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 134 | Lê Ngọc Đức      | 09026/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa                                                                                                                  | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 135 | Huỳnh Trí Mẫn    | 000237/ĐT-GPHN  | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa                                                                                                                  | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 136 | Huỳnh Ngọc Tân   | 000397/ĐT-GPHN  | Ngoại khoa                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 137 | Phạm Thị Kim Lý  | 02331/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng                     |  |  |

|     |                        |                |                                                                                                                                                  |                                                                     |                     |  |  |
|-----|------------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------|--|--|
| 138 | Phan Thị Kim Yến       | 02769/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng  |  |  |
| 139 | Nguyễn Văn Chí Linh    | 000263/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng  |  |  |
| 140 | Nguyễn Thị Thùy Dung   | 2524/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng  |  |  |
| 141 | Dương Ngọc Thu         | 09100/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 142 | Lưu Thị Thanh Tuyết    | 5012/BP-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 143 | Nguyễn Thị Ngọc Duyên  | 02770/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 144 | Đinh Thị Tiền Giang    | 02543/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 145 | Trương Thị Hương Giang | 000248/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 146 | Lê Hà Phong            | 02544/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 147 | Vô Miên Trường         | 08786/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |

|     |                        |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                                        |  |  |
|-----|------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|--|--|
| 148 | Trần Thanh Tuấn        | 0002461/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại                                                                                                           | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKII             |  |  |
| 149 | Nguyễn Sơn Tùng        | 0001867/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa                                                                                                                  | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI          |  |  |
| 150 | Nguyễn Ngọc Mai Phương | 0002337/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân điều dưỡng<br>(ĐD trưởng khoa) |  |  |
| 151 | Nguyễn Công Luận       | 6811/ĐT-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa;<br>Bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại-Tiết niệu                                                     | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                             |  |  |
| 152 | Trần Xuân Loan         | 08050/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa                                                                                                                  | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 153 | Nguyễn Dương Huy       | 08486/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa                                                                                                                  | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 154 | Nguyễn Thị Kiều Oanh   | 08649/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa                                                                                                                  | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 155 | Nguyễn Hữu Nhật Linh   | 08922/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa                                                                                                                  | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 156 | Lê Minh Thông          | 000028/ĐT-GPHN  | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa                                                                                                                  | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 157 | Huỳnh Tấn Phúc         | 000491/ĐT-GPHN  | Ngoại khoa                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 158 | Nguyễn Thị Thùy Linh   | 000247/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng                     |  |  |
| 159 | Lê Kim Huy             | 02676/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 160 | Huỳnh Văn Hữu          | 02546/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |

|     |                       |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                                        |  |  |
|-----|-----------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|--|--|
| 161 | Đặng Hải Yến          | 05808/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 162 | Huỳnh Thị Xuân Trang  | 02540/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 163 | Nguyễn Thị Huyền Trân | 6832/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 164 | Nguyễn Thị Kim Huyền  | 08251/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 165 | Võ Hà Yến Nhi         | 000339/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 166 | Trang Thị Ánh Lan     | 000421/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 167 | Phạm Hữu Công         | 0002063/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi                                                                                                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKII             |  |  |
| 168 | Lưu Thị Bích Loan     | 0002062/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi                                                                                                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI          |  |  |
| 169 | Lê Nguyễn Hoàng Thúy  | 0002556/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi                                                                                                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI          |  |  |
| 170 | Ngô Thị Thanh         | 02523/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân điều dưỡng<br>(ĐD trưởng khoa) |  |  |
| 171 | Đào Huỳnh Như         | 07980/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa;<br>hoặc khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;<br>Bổ sung: Chuyên khoa Da liễu                                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                             |  |  |
| 172 | Đinh Thị Hoàng Quyên  | 08496/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |

|     |                     |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                    |  |  |
|-----|---------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------|--|--|
| 173 | Trần Sĩ Hồng Châu   | 08646/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 174 | Nguyễn Minh Trí     | 08682/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 175 | Dương Minh Thư      | 08923/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 176 | Trần Phúc Qui       | 09077/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 177 | Nguyễn Đức Minh Anh | 000329/ĐT-GPHN  | Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 178 | Trần Ngọc Thảo      | 0002551/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng |  |  |
| 179 | Phạm Thị Hồng Châu  | 0002522/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng |  |  |
| 180 | Nguyễn Thị Trúc Ly  | 02521/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng |  |  |
| 181 | Trần Thị Ngọc Hà    | 02347/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng |  |  |
| 182 | Châu Thị Mỹ Thắng   | 02537/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng |  |  |
| 183 | Lê Thị Hồng Thủy    | 08472/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng |  |  |

|     |                       |                |                                                                                                                                                  |                                                                     |                     |  |  |
|-----|-----------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------|--|--|
| 184 | Dương Thị Mỹ Linh     | 000525/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 185 | Nguyễn Thị Kiều       | 5998/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 186 | Bùi Thị Cẩm Giang     | 000368/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 187 | Nguyễn Phương Lan     | 02535/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 188 | Nguyễn Thị Mạnh       | 02538/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 189 | Phan Đăng Kim Hương   | 02539/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 190 | Phan Thị Thanh Phương | 02520/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 191 | Lê Thị Hồng Phương    | 02366/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 192 | Trang Thị Kim Ngân    | 02348/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 193 | Tạ Phương Nga         | 04728/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |

|     |                        |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                                        |  |  |
|-----|------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|--|--|
| 194 | Phạm Thị Thu Thảo      | 000364/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 195 | Trần Kim Tuyền         | 02534/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 196 | Trịnh Thị Kim Tuyền    | 02346/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 197 | Tôn Nữ Thị Thanh Tuyền | 02549/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 198 | Lê Như Bình            | 08282/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 199 | Bùi Khiết              | 0002403/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Lão khoa hoặc Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI              |  |  |
| 200 | Nguyễn Thị Kim Chi     | 000362/ĐT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội                                                                                                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI          |  |  |
| 201 | Trần Hữu Tài           | 0004071/ĐT-CCHN | Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa<br>Bổ sung: Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Lão khoa                               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI          |  |  |
| 202 | Nguyễn Thị Ngọc Hữu    | 0002365/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân điều dưỡng<br>(ĐD trưởng khoa) |  |  |
| 203 | Võ Thị Lệ Hằng         | 0004018/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa; Bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hóa sinh                               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                             |  |  |
| 204 | Nguyễn Kim Ngân        | 000008/ĐT-GPHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội                                                                                                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ Nội trú                         |  |  |

|     |                        |                 |                                                                                                                                                              |                                                                     |                    |  |  |
|-----|------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------|--|--|
| 205 | Nguyễn Thị Bích Ngân   | 6810/ĐT-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa                                                                                                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 206 | Nguyễn Thị Tường Vi    | 0002604/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa,<br>không làm thủ thuật chuyên khoa                                                                                            | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 207 | Phan Thanh Duy         | 08378/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa                                                                                                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 208 | Nguyễn Hữu Nhật Trường | 08872/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa                                                                                                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 209 | Phạm Thị Thanh Phương  | 08956/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 210 | Bùi Thị Thanh Vân      | 09028/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 211 | Trần Minh Trí          | 09156/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 212 | Nguyễn Thị Bích Thảo   | 000013/ĐT-GPHN  | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 213 | Võ Kỳ Phong            | 000342/ĐT-GPHN  | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 214 | Cao Hoàng Thúy Quyên   | 000485/ĐT-GPHN  | Nội khoa                                                                                                                                                     | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 215 | Trần Phạm Cẩm Tiên     | 000518/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng |  |  |
| 216 | Phan Thị Thanh Tâm     | 000515/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng |  |  |
| 217 | Nguyễn Ngọc Chi        | 0003335/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số<br>41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005<br>của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn<br>nghịệp vụ ngạch viên chức y tế điều<br>dưỡng        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng |  |  |
| 218 | Lê Đình Thái Thịnh     | 0004472/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07/10/2015 quy định mã số, tiêu<br>chuẩn chức danh nghề nghiệp điều<br>dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng |  |  |

|     |                         |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                     |  |  |
|-----|-------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------|--|--|
| 219 | Nguyễn Thị Bích Chi     | 02665/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng  |  |  |
| 220 | Nguyễn Thị Hoàng Anh    | 0004471/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng  |  |  |
| 221 | Đặng Trần Thị Hồng Ngân | 02479/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng  |  |  |
| 222 | Đỗ Như Ý                | 000535/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 223 | Nguyễn Thị Thu Hồng     | 02268/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 224 | Trần Thị Kiều Trang     | 000265/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 225 | Đào Thị Thu Trang       | 000254/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 226 | Nguyễn Thị Trúc Vi      | 02359/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 227 | Mai Kim Phụng           | 02507/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 228 | Lương Hồng Nga          | 02360/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |

|     |                       |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                     |  |  |
|-----|-----------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------|--|--|
| 229 | Nguyễn Thị Kim Ngân   | 004624/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 230 | Nguyễn Thị Thúy Oanh  | 000253/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 231 | Nguyễn Thị Thùy Trang | 0002508/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 232 | Lê Thị Thanh Thúy     | 004594/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 233 | Nguyễn Thị Thảo Trang | 6857/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 234 | Phan Công Toàn        | 6864/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 235 | Tăng Thị Thủy Tiên    | 6859/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 236 | Lăng Thị Mỹ Duyên     | 004030/CT-CCHN  | Thực hiện các kỹ thuật Điều dưỡng cơ bản và một số kỹ thuật Điều dưỡng chuyên khoa                                                               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 237 | Võ Văn Thi Thơ        | 0994/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 238 | Nguyễn Lê Huỳnh Như   | 7096/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |

|     |                        |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                                        |  |  |
|-----|------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|--|--|
| 239 | Phạm Sang Huỳnh Như    | 08476/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 240 | Trần Thị Huyền Trân    | 09103/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 241 | Nguyễn Ngọc Huyền      | 0003633/VL-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                      | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 242 | Phan Thị Minh Trang    | 0002363/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trung cấp Điều dưỡng                   |  |  |
| 243 | Dư Quốc Thông          | 0002402/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa                                                                            | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI          |  |  |
| 244 | Nguyễn Thị Thanh Duyên | 0002358/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân điều dưỡng<br>(ĐD trưởng khoa) |  |  |
| 245 | Nguyễn Thị Bạch Tuyết  | 0003670/TG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                             |  |  |
| 246 | Phạm Phương Thanh      | 000128/ĐT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                             |  |  |
| 247 | Bùi Đắc Việt Thắng     | 0002519/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa                                                                            | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 248 | Huỳnh Thanh Tú         | 6886/ĐT-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 249 | Nguyễn Văn Hạnh        | 000649/ĐT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa; Bổ sung chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh                                           | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 250 | Nguyễn Tuyết Nhi       | 08485/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |

|     |                       |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                    |  |  |
|-----|-----------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------|--|--|
| 251 | Bùi Ngọc Khánh Vy     | 08651/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 252 | Nguyễn Phạm Triệu Nam | 08720/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 253 | Nguyễn Bá Lộc         | 08715/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 254 | Nguyễn Thị Như Ý      | 08772/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 255 | Lê Khánh Thor         | 000236/ĐT-GPHN  | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 256 | Lê Thị Linh Chi       | 000330/ĐT-GPHN  | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  |  |
| 257 | Phan Minh Nguyệt      | 0002477/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng |  |  |
| 258 | Nguyễn Ngô Tuấn Vi    | 04919/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng |  |  |
| 259 | Hồ thị Thu Hương      | 3569/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng |  |  |
| 260 | Nguyễn Ngọc Viên      | 02361/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng |  |  |
| 261 | Võ Thanh Trúc         | 6902/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng |  |  |

|     |                       |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                     |  |  |
|-----|-----------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------|--|--|
| 262 | Lê Trúc Như           | 08835/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng  |  |  |
| 263 | Nguyễn Thị Diệu An    | 0002356/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 264 | Nguyễn Thị Phương Chi | 0002371/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 265 | Phan Thị Hồng Hạnh    | 004920/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 266 | Phan Thị Kim Huyền    | 0002357/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 267 | Lương Thị Kim Hoa     | 0002510/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 268 | Lê Kim Phương         | 0002603/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 269 | Nguyễn Huy Nhân       | 0003782/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 270 | Đỗ Ngọc An Nhiên      | 005016/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |

|     |                       |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                     |  |  |
|-----|-----------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------|--|--|
| 271 | Bùi Thanh Thoại       | 0002600/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 272 | Nguyễn Thị Thanh Thảo | 0002596/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 273 | Nguyễn Thị Mộng Tuyền | 0003322/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 274 | Lê Tú Thảo            | 6866/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 275 | Phạm Huỳnh Như        | 6834/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 276 | Vương Hoàng Thảo      | 0003388/BL-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 277 | Nguyễn Thị Cẩm Thu    | 08270/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 278 | Đinh Thị Cẩm Tú       | 08229/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |
| 279 | Nguyễn Hồng Trâm      | 08283/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng |  |  |

|     |                        |                 |                                                                                                                                                              |                                                                     |                                        |  |  |
|-----|------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|--|--|
| 280 | Trần Thị Kim Hạnh      | 000362/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 281 | Lê Thị Thu Thành       | 000267/ĐT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa<br>nội tổng hợp;<br>Bổ sung: khám bệnh, chữa bệnh<br>chuyên khoa gây mê hồi sức                                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI              |  |  |
| 282 | Phạm Thị Cẩm Hương     | 0004105/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa;<br>Bổ sung khám bệnh, chữa bệnh<br>chuyên khoa gây mê hồi sức                                                                 | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI          |  |  |
| 283 | Đoàn Hoàng Kim Hiếu    | 2470/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07/10/2015 quy định mã số, tiêu<br>chuẩn chức danh nghề nghiệp điều<br>dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân điều dưỡng<br>(ĐD trưởng khoa) |  |  |
| 284 | Nguyễn Hoàng Thiện     | 7081/ĐT-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa;<br>Bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh<br>chuyên khoa Gây mê hồi sức                                                                 | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                             |  |  |
| 285 | Phạm Nguyễn Lan Thanh  | 09098/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 286 | Lê Thị Diễm My         | 09148/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 287 | Huỳnh Thị Như Ngọc     | 09155/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                        |  |  |
| 288 | Dương Thị Ngọc Bích    | 0002427/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số<br>41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005<br>của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn<br>nghề nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều<br>dưỡng   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng<br>GMHS             |  |  |
| 289 | Nguyễn Thanh Dũ        | 000456/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng<br>GMHS             |  |  |
| 290 | Nguyễn Thị Thanh Huyền | 0002511/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07/10/2015 quy định mã số, tiêu<br>chuẩn chức danh nghề nghiệp điều<br>dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng<br>GMHS             |  |  |
| 291 | Đỗ Thị Kiều Oanh       | 000416/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng<br>GMHS             |  |  |

|     |                     |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                            |  |  |
|-----|---------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------|--|--|
| 292 | Lê Công Toại        | 0002483/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng<br>GMHS |  |  |
| 293 | Trần Thị Bích Loan  | 0002587/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng         |  |  |
| 294 | Huỳnh Văn Tuấn      | 0002515/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng         |  |  |
| 295 | Trần Thái Nghĩa     | 000411/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng         |  |  |
| 296 | Lê Thị Thu Trang    | 000410/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng         |  |  |
| 297 | Lê Thành Đạt        | 000258/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng        |  |  |
| 298 | Nguyễn Thị Bé Diễm  | 000259/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng        |  |  |
| 299 | Tăng Văn Cường      | 000252/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng        |  |  |
| 300 | Lê Phước Lộc        | 000266/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng        |  |  |
| 301 | Nguyễn Cẩm Hà       | 0002420/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng        |  |  |
| 302 | Phạm Thị Mai Hoàng  | 000270/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng        |  |  |
| 303 | Trần Thị Mộng Tuyền | 0002423/ĐT-CCHN | Kỹ thuật viên gây mê hồi sức                                                                                                                     | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Kỹ thuật<br>GMHS  |  |  |

|     |                     |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                                                        |  |  |
|-----|---------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|--|--|
| 304 | Nguyễn Thanh Dũng   | 0002668/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                                    |  |  |
| 305 | Lại Quốc Thống      | 0002530/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                                    |  |  |
| 306 | Nguyễn Thị Nhéo     | 0002419/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                                    |  |  |
| 307 | Thái Thị Thùy Trang | 0002339/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                                    |  |  |
| 308 | Lê Huỳnh Lan Trinh  | 0002413/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                                    |  |  |
| 309 | Trần Thị Nhã Trân   | 000384/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                                    |  |  |
| 310 | Trần Minh Chí       | 001072/ĐT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản                                                                                                         | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKII                             |  |  |
| 311 | Chung Thị Mỹ Nhung  | 0002606/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản                                                                                                         | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKII                         |  |  |
| 312 | Nguyễn Thị Phường   | 000353/ĐT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản - KHHGĐ                                                                                                 | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI                          |  |  |
| 313 | Nguyễn Thị Liễu     | 2410/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân điều dưỡng<br>phụ sản (Hộ sinh trưởng<br>khoa) |  |  |
| 314 | Phạm Nguyên Anh     | 004886/ĐT-CCHN  | Khám bệnh chữa bệnh đa khoa hoặc chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Bổ sung: khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa                          | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                                             |  |  |

|     |                       |                 |                                                                                                                                                              |                                                                     |                                            |  |  |
|-----|-----------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--|--|
| 315 | Phạm Lê Bảo Toàn      | 7180/ĐT-CCHN    | Khám và điều trị bệnh sản phụ khoa                                                                                                                           | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                            |  |  |
| 316 | Lê Thị Kim Thoa       | 6786/ĐT-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa,<br>Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa                                                                                           | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                            |  |  |
| 317 | Nguyễn Thị Ngọc Huyền | 08057/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa<br>Sản phụ khoa                                                                                                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                            |  |  |
| 318 | Lâm Huỳnh Trường      | 08061/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa<br>Sản phụ khoa                                                                                                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                            |  |  |
| 319 | Trần Tuấn Vũ          | 08955/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa                                                                                                                            | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                            |  |  |
| 320 | La Thị Mầu            | 000333/ĐT-GPHN  | Hộ sinh                                                                                                                                                      | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân điều dưỡng<br>chuyên ngành Hộ sinh |  |  |
| 321 | Thạch Lệ Hoa          | 0002328/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07/10/2015 quy định mã số, tiêu<br>chuẩn chức danh nghề nghiệp điều<br>dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân điều dưỡng<br>chuyên ngành Hộ sinh |  |  |
| 322 | Đoàn Thị Hồng Ngân    | 0002414/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07/10/2015 quy định mã số, tiêu<br>chuẩn chức danh nghề nghiệp điều<br>dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân điều dưỡng<br>chuyên ngành Hộ sinh |  |  |
| 323 | Huỳnh Kim Tuyến       | 0002495/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07/10/2015 quy định mã số, tiêu<br>chuẩn chức danh nghề nghiệp điều<br>dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân điều dưỡng<br>chuyên ngành Hộ sinh |  |  |
| 324 | Phan Tấn Đạt          | 0002329/ĐT-CCHN | Theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT<br>ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy<br>định tiêu chuẩn ngạch viên chức hộ<br>sinh                                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Hộ sinh                            |  |  |
| 325 | Lê Thị Kim Cương      | 0002498/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07/10/2015 quy định mã số, tiêu<br>chuẩn chức danh nghề nghiệp điều<br>dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân điều dưỡng<br>chuyên ngành Hộ sinh |  |  |
| 326 | Võ Thanh Chúc         | 0002323/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07/10/2015 quy định mã số, tiêu<br>chuẩn chức danh nghề nghiệp điều<br>dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân điều dưỡng<br>chuyên ngành Hộ sinh |  |  |

|     |                     |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                                         |  |  |
|-----|---------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|--|--|
| 327 | Huỳnh Thanh Triều   | 0002593/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành Hộ sinh |  |  |
| 328 | Bùi Thị Thùy Trang  | 02497/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân điều dưỡng Phụ sản              |  |  |
| 329 | Lê Thị Ngọc Yến     | 000464/ĐT-GPHN  | Hộ sinh                                                                                                                                          | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành Hộ sinh |  |  |
| 330 | Ngô Thị Diễm        | 000338/ĐT-GPHN  | Hộ sinh                                                                                                                                          | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành Hộ sinh |  |  |
| 331 | Trần Thị Bảo Ngọc   | 02327/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh                        |  |  |
| 332 | Nguyễn Thị Thu Hiệp | 0002411/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh                        |  |  |
| 333 | Võ Thị Khoa         | 02592/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh                        |  |  |
| 334 | Nguyễn Thị Kim Loan | 02386/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh                        |  |  |
| 335 | Phạm Thị Ngọc Lắm   | 03907/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh                        |  |  |
| 336 | Trương Thị Trúc Ly  | 05330/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh                        |  |  |

|     |                       |               |                                                                                                                                                  |                                                                     |                  |  |  |
|-----|-----------------------|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|------------------|--|--|
| 337 | Nguyễn Thị Hồng Nhung | 0381/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh |  |  |
| 338 | Trần Diễm Phúc        | 02496/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh |  |  |
| 339 | Bùi Thị Ngọc Tuyết    | 02685/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh |  |  |
| 340 | Trần Thị Hồng Tươi    | 08740/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh |  |  |
| 341 | Ngô Thanh Thùy        | 5974/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh |  |  |
| 342 | Võ Thị Phương Thảo    | 02494/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh |  |  |
| 343 | Nguyễn Thị Bích Thuận | 0380/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh |  |  |
| 344 | Phan Bích Ngọc        | 02475/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh |  |  |
| 345 | Phan Thị Hoa          | 02493/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh |  |  |

|     |                        |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                                        |  |  |
|-----|------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|--|--|
| 346 | Lê Thị Hồng Châu       | 0003876/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh                       |  |  |
| 347 | Phan Thị Giàu          | 0002688/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh                       |  |  |
| 348 | Lâm Huỳnh Xuân Thắm    | 02415/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh                       |  |  |
| 349 | Võ Thị Cẩm Vân         | 02492/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh                       |  |  |
| 350 | Nguyễn Thị Kim Ngân    | 0002412/ĐT-CCHN | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh                       |  |  |
| 351 | Nguyễn Thị Nguyệt Linh | 08365/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Hộ sinh                       |  |  |
| 352 | Võ Thành Kiệt          | 000709/ĐT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa;<br>Bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa lao                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI          |  |  |
| 353 | Nguyễn Thị Thanh Hằng  | 0004311/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng<br>(ĐD trưởng khoa) |  |  |
| 354 | Đoàn Thu Nga           | 6604/ĐT-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa;<br>Bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Truyền nhiễm                                                          | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                             |  |  |
| 355 | Nguyễn Thị Cẩm Loan    | 02675/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng                     |  |  |

|     |                      |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                                         |  |  |
|-----|----------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|--|--|
| 356 | Nguyễn Thị Thùy Dung | 02472/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                     |  |  |
| 357 | Tăng Yến Phượng      | 02476/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                     |  |  |
| 358 | Trần Khánh Ngọc Duy  | 03324/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                     |  |  |
| 359 | Lê Thị Huệ Lan       | 005049/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                     |  |  |
| 360 | Nguyễn Thị Kim Sang  | 000366/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                     |  |  |
| 361 | Hồ Minh Tâm          | 02474/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                     |  |  |
| 362 | Nguyễn Văn Trí       | 0002387/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trung cấp Điều dưỡng                    |  |  |
| 363 | Phạm Thị Bích Thùy   | 0002555/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi<br>Bổ sung: Khám chữa bệnh chuyên Khoa Huyết học                                                            | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI           |  |  |
| 364 | Lê Công Tiến         | 6975/ĐT-CCHN    | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                           | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân xét nghiệm<br>(KTV trưởng khoa) |  |  |
| 365 | Dương Thị Đồi        | 02069/ĐT-CCHN   | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                           | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân xét nghiệm                      |  |  |
| 366 | Lê Thanh Hùng        | 383/ĐT-CCHN     | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                           | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân xét nghiệm                      |  |  |

|     |                           |                 |                          |                                                                     |                     |  |  |
|-----|---------------------------|-----------------|--------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------|--|--|
| 367 | Trần Phan Tôn Nữ Bích Nga | 02763/ĐT-CCHN   | Chuyên khoa xét nghiệm   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân xét nghiệm  |  |  |
| 368 | Nguyễn Thị Ngân           | 08700/ĐT-CCHN   | Chuyên khoa Xét nghiệm   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân xét nghiệm  |  |  |
| 369 | Trần Bá Tùng              | 02767/ĐT-CCHN   | Chuyên khoa xét nghiệm   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân xét nghiệm  |  |  |
| 370 | Huỳnh Thanh Tuấn          | 02764/ĐT-CCHN   | Chuyên khoa xét nghiệm   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân xét nghiệm  |  |  |
| 371 | Đào Thị Bích Ngọc         | 03340/ĐT-CCHN   | Chuyên khoa xét nghiệm   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân xét nghiệm  |  |  |
| 372 | Nguyễn Hữu Châu           | 5869/ĐT-CCHN    | Kỹ thuật viên xét nghiệm | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân xét nghiệm  |  |  |
| 373 | Bùi Thị Thúy Diễm         | 0003573/ĐT-CCHN | Kỹ thuật viên xét nghiệm | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân xét nghiệm  |  |  |
| 374 | Nguyễn Quốc Hưng          | 0004107/ĐT-CCHN | Kỹ thuật viên xét nghiệm | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân xét nghiệm  |  |  |
| 375 | Huỳnh Thiện Quang         | 6640/ĐT-CCHN    | Kỹ thuật viên Xét nghiệm | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân xét nghiệm  |  |  |
| 376 | Dương Thị Tốt             | 5465/ĐT-CCHN    | Kỹ thuật viên xét nghiệm | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân xét nghiệm  |  |  |
| 377 | Lê Vĩnh Lộc               | 0002064/ĐT-CCHN | Kỹ thuật viên xét nghiệm | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân xét nghiệm  |  |  |
| 378 | Nguyễn Thị Kim Ngân       | 0004104/ĐT-CCHN | Kỹ thuật viên xét nghiệm | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân xét nghiệm  |  |  |
| 379 | Lê Hoàng Tính             | 04141/ĐT-CCHN   | Chuyên khoa xét nghiệm   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân xét nghiệm  |  |  |
| 380 | Đào Thị Tuyết Sương       | 000441/ĐT-GPHN  | Xét nghiệm y học         | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân xét nghiệm  |  |  |
| 381 | Phạm Trúc An              | 07848/ĐT-CCHN   | Kỹ thuật viên Xét nghiệm | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng xét nghiệm |  |  |

|     |                        |                 |                                                                                                                          |                                                                     |                                              |  |  |
|-----|------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--|--|
| 382 | Nguyễn Thị Bình        | 000249/ĐT-CCHN  | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm                                                                              | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trung cấp xét nghiệm                         |  |  |
| 383 | Trần Trung Luật        | 000337/ĐT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội.<br>Bổ sung : Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI                    |  |  |
| 384 | Lê Lưu Thùy Duyên      | 0003453/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền<br>Bổ sung: Khám bệnh chữa bệnh Phục hồi chức năng                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Bác sĩ điều trị           |  |  |
| 385 | Lê Văn Hữu Lộc         | 2388/ĐT-CCHN    | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng                                                                                         | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Phục hồi chức năng (KTV trưởng khoa) |  |  |
| 386 | Nguyễn Thị Thu Sương   | 2702/ĐT-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Bổ sung Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                                   |  |  |
| 387 | Nguyễn Hoàng Khánh     | 02699/ĐT-CCHN   | Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền;<br>Bổ sung Khám bệnh chữa bệnh Phục hồi chức năng                              | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                              |  |  |
| 388 | Lữ Khương Vinh         | 5560/ĐT-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền<br>Bổ sung: Khám bệnh chữa bệnh Phục hồi chức năng                             | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                              |  |  |
| 389 | Nguyễn Thị Thùy Dương  | 08491/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                              |  |  |
| 390 | Trần Thị Xuân Trang    | 000494/ĐT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Y sĩ Y học cổ truyền                         |  |  |
| 391 | Nguyễn Ngọc Hán        | 0002701/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Y sĩ Y học cổ truyền                         |  |  |
| 392 | Phạm Văn Lượng         | 000193/ĐT-CCHN  | Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                 | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Y sĩ Y học cổ truyền                         |  |  |
| 393 | Nguyễn Thanh Sơn       | 0003795/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Y sĩ Y học cổ truyền                         |  |  |
| 394 | Nguyễn Thị Ánh Hồng    | 000367/ĐT-GPHN  | Phục hồi chức năng                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Phục hồi chức năng                  |  |  |
| 395 | Nguyễn Hoàng Đăng Khoa | 004649/ĐT-CCHN  | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng                                                                                         | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Phục hồi chức năng                  |  |  |

|     |                      |                 |                                                                                                                                                  |                                                                     |                                         |  |  |
|-----|----------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|--|--|
| 396 | Trần Võ Anh Vũ       | 004636/ĐT-CCHN  | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng                                                                                                                 | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Phục hồi chức năng             |  |  |
| 397 | Trần Thúy An         | 0002389/ĐT-CCHN | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng                                                                                                                 | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Phục hồi chức năng             |  |  |
| 398 | Trần Ngọc Quyên Trâm | 000271/ĐT-GPHN  | Phục hồi chức năng                                                                                                                               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Phục hồi chức năng             |  |  |
| 399 | Nguyễn Tú Hào        | 08959/ĐT-CCHN   | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng                                                                                                                 | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Phục hồi chức năng             |  |  |
| 400 | Nguyễn Thúy Liễu     | 000336/ĐT-GPHN  | Hộ sinh                                                                                                                                          | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành Hộ sinh |  |  |
| 401 | Lê Lưu Kiều Diễm     | 000513/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng                      |  |  |
| 402 | Trần Thị Bích Trâm   | 5472/ĐT-CCHN    | Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trưởng phòng<br>Bác sĩ CKI              |  |  |
| 403 | Trương Vinh Hiễn     | 0002504/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng phòng<br>Bác sĩ CKI          |  |  |
| 404 | Lê Trung Trí         | 000577/ĐT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa                                                                                                                    | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trưởng phòng<br>Bác sĩ CKII             |  |  |
| 405 | Cao Văn Tho          | 0002670/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng phòng<br>Cử nhân điều dưỡng  |  |  |
| 406 | Nguyễn Thị Tuyết Vân | 0002341/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều dưỡng        | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trưởng phòng<br>Cử nhân Điều dưỡng      |  |  |
| 407 | Trần Thị Thanh Tuyền | 2405/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng phòng<br>Cử nhân điều dưỡng  |  |  |
| 408 | Lê Hoài Linh         | 000140/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                     |  |  |

|     |                       |                 |                                                                                                                                                              |                                                                     |                                        |  |  |
|-----|-----------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|--|--|
| 409 | Huỳnh Đình Bá Thiên   | 000627/ĐT-GPHN  | Chuyên khoa Da liễu                                                                                                                                          | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Thạc sĩ Bác sĩ                         |  |  |
| 410 | Huỳnh Minh Trang      | 5473/ĐT-CCHN    | Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa,<br>không làm thủ thuật chuyên khoa; Bổ<br>sung chuyên khoa Chẩn đoán hình<br>ảnh                                               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI          |  |  |
| 411 | Nguyễn Hoàn Thiện     | 08221/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bổ<br>sung: Chuyên khoa Nội                                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                             |  |  |
| 412 | Nguyễn Công Bằng      | 000665/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 413 | Trần Thị Diễm Kiều    | 000666/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                    |  |  |
| 414 | Nguyễn Hoàng Hải Đăng | 000621/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng                     |  |  |
| 415 | Lê Minh Tình          | 08060/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Bổ<br>sung: Chuyên khoa Nhi                                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                             |  |  |
| 416 | Võ Văn Thông          | 08797/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07/10/2015 quy định mã số, tiêu<br>chuẩn chức danh nghề nghiệp điều<br>dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng                     |  |  |
| 417 | Nguyễn Thị Tiền       | 0002372/ĐT-CCHN | Theo quy định tại Quyết định số<br>41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005<br>của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn<br>nghề nghiệp vụ ngạch viên chức y tế điều<br>dưỡng   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng<br>(ĐD trưởng khoa) |  |  |
| 418 | Nguyễn Bảo Nghi       | 000712/ĐT-GPHN  | Điều dưỡng                                                                                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng                     |  |  |
| 419 | Lê Ngọc Lâm           | 000354/ĐT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa<br>ngoại<br>Bổ sung: Giải phẫu bệnh                                                                                         | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trưởng phòng<br>Bác sĩ CKI             |  |  |
| 420 | Lê Thị Kim Hoàng      | 000382/ĐT-CCHN  | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn<br>về xét nghiệm                                                                                                           | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Quyền Trưởng khoa<br>Thạc sĩ XN        |  |  |
| 421 | Hồ Hữu Trí            | 08009/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa;<br>hoặc Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa;<br>Bổ sung: Chuyên khoa Nhân khoa                                                     | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                             |  |  |

|     |                         |                |                                                                                          |                                                                     |                               |  |  |
|-----|-------------------------|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--|--|
| 422 | Nguyễn Thanh Tú         | 000726/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng            |  |  |
| 423 | Nguyễn Hữu Cần          | 000725/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng            |  |  |
| 424 | Phan Thanh Phong        | 000724/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng            |  |  |
| 425 | Nguyễn Thị Diệu Hiền    | 000733/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng            |  |  |
| 426 | Nguyễn Thị Anh Thư      | 000737/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng            |  |  |
| 427 | Nguyễn Sơn Lâm          | 000746/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng            |  |  |
| 428 | Nguyễn Quốc Khôi Nguyên | 000738/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng<br>GMHS    |  |  |
| 429 | Lê Thị Hạnh             | 000735/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng            |  |  |
| 430 | Dương Quách Mỹ Duyên    | 000744/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng           |  |  |
| 431 | Hà Thị Kim Lan          | 000742/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng           |  |  |
| 432 | Lê Thị Mỹ Ngân          | 000740/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng           |  |  |
| 433 | Lê Lệ Châu              | 000739/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng           |  |  |
| 434 | Huỳnh Trung Anh         | 7181/ĐT-CCHN   | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ<br>Ngoại; Bổ sung: Chuyên khoa Chấn<br>thương chỉnh hình | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI |  |  |
| 435 | Lê Thị Nhường           | 000714/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng            |  |  |
| 436 | Trần Thị Thu Cúc        | 000767/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng           |  |  |

|     |                       |                |                                                                                                     |                                                                     |                                              |  |  |
|-----|-----------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--|--|
| 437 | Trần Trọng Đạt        | 000769/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                                          | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng                           |  |  |
| 438 | Nguyễn Ngọc Luyến     | 000848/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                                          | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng                           |  |  |
| 439 | Lê Thị Hạnh           | 000912/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                                          | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng                           |  |  |
| 440 | Phan Bình Phương An   | 000363/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                                          | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                          |  |  |
| 441 | Tăng Minh Nguyệt      | 000938/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                                          | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:01 | Cử nhân Điều dưỡng                           |  |  |
| 442 | Trần Thái Duy         | 000941/ĐT-GPHN | Nội khoa                                                                                            | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:01 | Bác sĩ điều trị                              |  |  |
| 443 | Trương Bá Tôn         | 000973/ĐT-GPHN | Ngoại khoa                                                                                          | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:01 | Bác sĩ điều trị                              |  |  |
| 444 | Trần Thị Kim Nhi      | 000976/ĐT-GPHN | Nhi khoa                                                                                            | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:01 | Bác sĩ điều trị                              |  |  |
| 445 | Nguyễn Huỳnh Như      | 000978/ĐT-GPHN | Nhi khoa                                                                                            | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:01 | Bác sĩ điều trị                              |  |  |
| 446 | Nguyễn Thị Xuân Uyên  | 000998/ĐT-GPHN | Nội khoa                                                                                            | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                              |  |  |
| 447 | Nguyễn Thái Thiên Kim | 001000/ĐT-GPHN | Nội khoa                                                                                            | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                              |  |  |
| 448 | Nguyễn Tuấn Cảnh      | 001011/ĐT-GPHN | Ngoại khoa                                                                                          | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                              |  |  |
| 449 | Phạm Thị Hồng Ngân    | 001019/ĐT-GPHN | Nội khoa                                                                                            | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                              |  |  |
| 450 | Huỳnh Bá Thi          | 000316/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa<br>nội tổng hợp; Bổ sung Khám bệnh,<br>chữa bệnh chuyên khoa Nhiễm | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI                    |  |  |
| 451 | Võ Minh Trường        | 000372/ĐT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa (Điều<br>hành)<br>Bác sĩ CKI |  |  |

|     |                       |                  |                                                                                                                                                              |                                                                     |                               |  |  |
|-----|-----------------------|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--|--|
| 452 | Võ Hoàng Khánh Hưng   | 003725/HAUG-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                 | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị               |  |  |
| 453 | Nguyễn Minh Nhơn      | 001067/ĐT-GPHN   | Điều dưỡng                                                                                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng           |  |  |
| 454 | Nguyễn Tường Vi       | 001077/ĐT-GPHN   | Điều dưỡng                                                                                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng           |  |  |
| 455 | Nguyễn Phước Huy      | 001084/ĐT-GPHN   | Điều dưỡng                                                                                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng            |  |  |
| 456 | Nguyễn Thị Ngọc Tuyền | 001066/ĐT-GPHN   | Điều dưỡng                                                                                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng           |  |  |
| 457 | Tô Khánh Thi          | 0004449/ĐT-CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa<br>hoặc Khám bệnh, chữa bệnh chuyên<br>khoa Ung thư                                                                          | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                    |  |  |
| 458 | Dương Nhật Khánh      | 001151/ĐT-GPHN   | Y khoa                                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị               |  |  |
| 459 | Trần Thị Tuyết Thanh  | 001007/ĐT-GPHN   | Điều dưỡng                                                                                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng            |  |  |
| 460 | Trần Thị Xiết         | 003326/ĐT-CCHN   | Theo Thông tư liên tịch số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07/10/2015 quy định mã số, tiêu<br>chuẩn chức danh nghề nghiệp điều<br>dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng            |  |  |
| 461 | Đoàn Thanh Tài        | 02332/ĐT-CCHN    | Theo Thông tư liên tịch số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07/10/2015 quy định mã số, tiêu<br>chuẩn chức danh nghề nghiệp điều<br>dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng            |  |  |
| 462 | Trịnh Thế An          | 001282/ĐT-GPHN   | Y khoa                                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị               |  |  |
| 463 | Nguyễn Tuấn Kiệt      | 001283/ĐT-GPHN   | Y khoa                                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị               |  |  |
| 464 | Bùi Thị Sum Hợp       | 001217/ĐT-GPHN   | Chuyên khoa Răng Hàm Mặt                                                                                                                                     | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Phó Trưởng khoa<br>Bác sĩ CKI |  |  |
| 465 | Nguyễn Thị Mỹ Thanh   | 08410/ĐT-CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Bỏ<br>sung: Chuyên khoa Tâm thần                                                                                              | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ CKI                    |  |  |

|     |                         |                |                                                                                                                                                  |                                                                     |                                            |  |          |
|-----|-------------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--|----------|
| 466 | Lý Ngọc Bảo Uyên        | 001312/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Điều dưỡng                        |  |          |
| 467 | Nguyễn Thị Thu Hương    | 02377/ĐT-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng                         |  |          |
| 468 | Phạm Thị Mỹ Duyên       | 001376/ĐT-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng                         |  |          |
| 469 | Nguyễn Thúy Diễm        | 001386/ĐT-GPHN | Phục hồi chức năng                                                                                                                               | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Kỹ thuật Phục hồi chức năng       |  |          |
| 470 | Trần Thị Ngọc Dung      | 001545/ĐT-GPHN | Ngoại khoa                                                                                                                                       | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                            |  |          |
| 471 | Nguyễn Trường An        | 001601/ĐT-GPHN | Hình ảnh y học                                                                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Kỹ thuật Hình ảnh y học           |  |          |
| 472 | Huỳnh Công Đạt          | 001603/ĐT-GPHN | Hình ảnh y học                                                                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Kỹ thuật Hình ảnh y học           |  |          |
| 473 | Phan Nguyễn Duy Tân     | 001624/ĐT-GPHN | Hình ảnh y học                                                                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cao đẳng Kỹ thuật Hình ảnh y học           |  |          |
| 474 | Nguyễn Đình Long        | 001646/ĐT-GPHN | Y khoa                                                                                                                                           | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                            |  |          |
| 475 | Nguyễn Trường Huy       | 001798/ĐT-GPHN | Y khoa                                                                                                                                           | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                            |  |          |
| 476 | Nguyễn Vinh Hiền        | 001789/ĐT-GPHN | Y khoa                                                                                                                                           | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                            |  |          |
| 477 | Trần Ngọc Thanh Tâm     | 001792/ĐT-GPHN | Y khoa                                                                                                                                           | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                            |  | Tăng mới |
| 478 | Trần Đoàn Phương Nguyên | 001809/ĐT-GPHN | Y khoa                                                                                                                                           | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                            |  | Tăng mới |
| 479 | Nguyễn Quỳnh Như        | 001821/ĐT-GPHN | Chuyên khoa Nhi                                                                                                                                  | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ Nội trú/ Bác sĩ CKI/ Thạc sĩ Bác sĩ |  | Tăng mới |
| 480 | Mai Xuân Như            | 001837/ĐT-GPHN | Y khoa                                                                                                                                           | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị                            |  | Tăng mới |

|     |                     |                |            |                                                                     |                    |  |                                                            |
|-----|---------------------|----------------|------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------|--|------------------------------------------------------------|
| 481 | Nguyễn Hồ Minh Nhựt | 001863/ĐT-GPHN | Y khoa     | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Bác sĩ điều trị    |  | Tăng mới                                                   |
| 482 | Nguyễn Thị Ngọc Hân | 001816/ĐT-GPHN | Điều dưỡng | Thứ 2,3,4,5,6<br>Sáng từ 7:00 đến 11:30<br>Chiều từ 13:30 đến 17:00 | Cử nhân Điều dưỡng |  | Đổi Chứng chỉ<br>hành nghề thành<br>Giấy phép hành<br>nghề |

Sa Đéc, ngày 28 tháng 01 năm 2026  
**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
**GIÁM ĐỐC**

**Trần Thanh Tùng**